

Số: 1861/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014;

Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư hợp tác với Cộng hòa Liên bang Đức;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2020:

- “Nghiên cứu tối ưu hóa hệ thống sản xuất và chuỗi giá trị Luồng tại Việt Nam” (Chi tiết trong phụ lục kèm theo);

- “Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học, công nghệ và thị trường cho sản xuất lúa gạo hữu cơ ở Đồng bằng sông Cửu Long” (Chi tiết trong phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các Đơn vị liên quan:

1. Thông báo nội dung nhiệm vụ đặt hàng nêu tại Điều 1 trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn;

2. Tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.


Điều 3. Vụ trưởng Hợp tác quốc tế, Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia và Thủ trưởng các Đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;


- Lưu: VT, HTQT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Bùi Thế Duy



PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THEO NGHỊ ĐỊNH THỦ ĐẶT HÀNG ĐỂ TUYỂN CHỌN BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số: 1861/QĐ-BKHCN ngày 02 tháng 7 năm 2020)



STT	Lĩnh vực khoa học	Tên nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu KH&CN theo Nghị định thư	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Ghi Chú
1	2	3	4	5	6
1	Nông nghiệp	Nghiên cứu tối ưu hóa hệ thống sản xuất và chuỗi giá trị Luồng tại Việt Nam.	Nâng cao giá trị sản phẩm, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và phát triển bền vững Luồng Thanh Hóa (<i>Dendrocalamus barbatus</i> Hsueh et D.Z.LI) tại Thanh Hóa và các vùng phụ cận.	<ul style="list-style-type: none"> - Ít nhất 01 giống Luồng có năng suất cao và phù hợp với điều kiện lập địa khu vực Thanh Hóa và các vùng phụ cận. - 03 sản phẩm mới được tạo ra từ công nghệ in 3D từ vật liệu Luồng; - 40 m2 ván sàn luồng chất lượng cao đáp ứng tiêu chuẩn Đức; - 10 ha phục tráng rừng Luồng thoái hóa tại Thanh Hóa; - 10 ha mô hình trồng Luồng thâm canh năng suất cao tại khu vực nghiên cứu; - 01 mô hình liên kết sản xuất giữa trồng - chế biến - kinh doanh sản phẩm Luồng theo hướng bền vững. 	



				<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình sản xuất ván sàn Luồng quy mô 5000 m² sản phẩm/tháng có chất lượng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn Đức. - Báo cáo thực trạng hệ thống sản xuất và chuỗi giá trị Luồng tại Thanh Hóa và các tỉnh lân cận. - Báo cáo đặc điểm sinh học, sinh thái và di truyền của Luồng tại khu vực nghiên cứu. - Báo cáo tối ưu hóa hệ thống sản xuất và chuỗi giá trị Luồng tại khu vực nghiên cứu. - Bản đề xuất chính sách phát triển Luồng bền vững tại Việt Nam. - 01 bài báo quốc tế và 02 bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong nước; 01 sách tham khảo về Luồng. - Hỗ trợ đào tạo 1 nghiên cứu sinh, 01 học viên cao học thực hiện đề tài nghiên cứu.
2	Nông nghiệp	Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học, công nghệ và thị trường cho sản xuất lúa gạo hữu cơ ở Đồng bằng sông Cửu long (ĐBSCL)	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất được các giải pháp khoa học, công nghệ tiên tiến và thị trường cho sản xuất lúa gạo hữu cơ. - Xây dựng được mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo hữu cơ đạt hiệu quả kinh tế cao và bền vững môi trường ở ĐBSCL. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá về hiện trạng sử dụng đất, dinh dưỡng đất, lưu tồn dư lượng phân bón, thuốc BVTV và quy hoạch vùng sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn hữu cơ ở các khu vực nghiên cứu. - Bộ giống lúa thích hợp cho canh tác hữu cơ ở ĐBSCL.



				<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tiếp nhận và áp dụng công nghệ tiên tiến của Cộng hòa Liên bang Đức trong sản xuất lúa gạo hữu cơ tại ĐBSCL.- Báo cáo phân tích, đánh giá và giải pháp thị trường cho sản xuất lúa gạo hữu cơ vùng ĐBSCL.- Quy trình sản xuất lúa gạo hữu cơ ở ĐBSCL.- Ít nhất 03 mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo được chứng nhận đạt chuẩn hữu cơ theo TCVN 11041-5:2018, qui mô từ 30 ha/mô hình, hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu 20% so với sản xuất đại trà.- 01 bài báo Quốc tế đăng trên tạp chí thuộc hệ thống ISI và 02 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành trong nước.- Hỗ trợ đào tạo ít nhất 01 NCS và đào tạo được ít nhất 01 Thạc sĩ.
--	--	--	--	---